TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 752 /2017/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1088/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

- Anh Nguyễn L, sinh năm 1987.

ĐKHKTT và nơi cư trú: 504 đường C, phường N, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Chị Nguyễn T, sinh năm 1994.

ĐHKTT và nơi cư trú: 504 đường C, phường N, quận Đống Đa, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 , Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 13/11/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 13/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn L và chị Nguyễn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Nguyễn L và Chị Nguyễn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Đ, Hà Nội ngày 02/11/2012. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống. Anh L và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh L và chị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Đ (nam), sinh ngày 11/02/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Đ cho anh Lâm trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị T.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản (động sản, bất động sản): Anh L và chị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về nợ: Anh L và Chị T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn L nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh L đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006426 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường N,quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh